

Số: 31/2025/QĐST-DS

Thái Nguyên, ngày 15 tháng 04 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211 và khoản 1 Điều 212, Điều 483 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 7 tháng 04 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 103/2025/TLST-DS ngày 06 tháng 02 năm 2026, về việc “Kiện đòi tài sản”.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1978

Số Căn cước công dân: 040078019042; ngày cấp: 12/7/2021

Nơi cư trú: Xóm S, xã T, tỉnh Nghệ An

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Quyết T, sinh năm 1992

Địa chỉ: Tổ B, phường Q, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: Công ty Cổ phần P

Địa chỉ: Số 95 đường Thống nhất, Tổ 1, phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên

Đại diện theo pháp luật: Dương Văn H1, sinh năm 1984 – chức vụ Giám đốc

Số Căn cước công dân: 019084004489; ngày cấp: 15/10/2024

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty Cổ phần P có nghĩa vụ trả số tiền 79.500.000 đồng cho ông Nguyễn Xuân H vào ngày 29 tháng 4 năm 2026 theo Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 20/10/2025.

Kể từ ngày ông H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Công ty Cổ phần P không tự nguyện thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng Công ty Cổ phần P còn phải chịu

khoản tiền lãi chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2.2. Về án phí: Công ty Cổ phần P nhận nộp 1.987.500đ (một triệu chín trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự có giá ngạch nộp ngân sách nhà nước. Hoàn trả ông H số tiền 1.987.500đ (một triệu chín trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng) số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0000574 ngày 6/02/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND Khu vực 1 – Thái Nguyên;
- Thi hành án DS Khu vực 1 – TN
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thanh Nhân